

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 05 tháng 01 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan, ông Nguyễn Xuân Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 N 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2022/TLST - HS ngày 15/12/2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2022/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 12 N 2022 đối với bị cáo:

1/. Họ và tên bị cáo: Nguyễn Thị N (Tên gọi khác: Không), sinh N 1983. Nơi cư trú: Thôn X, xã TM, huyện BV, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Gia Ph (Đã chết) và bà Vũ Thị D, sinh N 1950; Chồng: Trần Văn H, sinh N 1980; Con: Có 02 con, con lớn sinh N 2004, con nhỏ sinh N 2008; Tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/10/2022 đến ngày 18/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị H1, sinh N 1981.

Địa chỉ: Thôn Nhật Quả, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Hải A, sinh ngày 24/7/2006.

Địa chỉ: Xóm Thượng, thôn Tăng Cầu, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Anh Phùng Tiến Hữu T1, sinh ngày 01/02/2006.

Địa chỉ: Thôn Cao Lĩnh, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Anh Trần Văn H, sinh N 1980.

Địa chỉ: Thôn X, xã TM, huyện BV, thành phố Hà Nội.

* Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh N 1964 (Bố đẻ Nguyễn Hải A)

Địa chỉ: Xóm T, thôn TC, xã ĐT, huyện BV, thành phố Hà Nội.

- Ông Phùng Tiến Ng, sinh N 1981 (Bố đẻ Phùng Tiến Hữu T1)

Địa chỉ: Thôn CL, xã PS, huyện BV, thành phố Hà Nội.

(Anh H, chị H1, anh Hải A, anh T, ông T1 và ông Ng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ ngày 09/10/2022, Đội Điều tra tổng hợp – Công an huyện Ba Vì kiểm tra hành chính cơ sở tắm khoáng nóng biển hiệu "Hiên N" địa chỉ tại Thôn X, xã TM, huyện BV, thành phố Hà Nội do Nguyễn Thị N làm chủ, quá trình kiểm tra phát hiện 01 nam giới tên Nguyễn Hải A đang mặc quần lót, cởi trần bỏ chạy ra sân. Ngoài ra còn có 01 nam giới tên Phùng Tiến Hữu T1 đang ngồi ở bàn uống nước, từ phía sau dãy nhà ngang của cơ sở (theo hướng nhìn từ ngoài vào) 01 nữ giới bỏ chạy ra phía sau nhà.

Tổ công tác đã lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan CSĐT, các đối tượng khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/10/2022, Nguyễn Hải A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29V1-840.82 đi từ nhà đến đón Phùng Tiến Hữu T1 để đi chơi. Sau đó, Toàn rủ Hải A đến thôn 5, xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để tắm khoáng nóng và mua dâm. Khi đến thôn 5, xã Thuần Mỹ, Hải A và Toàn thấy cơ sở tắm khoáng nóng biển hiệu “Hiên N” nên đi vào bên trong và gặp Nguyễn Thị N (là chủ cơ sở tắm nóng). Tại đây, Toàn đặt vấn đề với N muốn tìm 02 gái bán dâm để mua dâm. N đồng ý và thỏa thuận với Toàn mỗi lần mua dâm là 350.000 đồng/một người, sau khi quan hệ tình dục xong sẽ thanh toán tiền cho N.

Trước đó, N có quen biết với 01 gái bán dâm tên thường gọi là “Lan”, tên thật là Lê Thị H1. N và H thỏa thuận với nhau: Khi nào có khách mua dâm, N sẽ gọi H đến bán dâm cho khách và sẽ trả cho H số tiền là 150.000 đồng/1 lượt bán dâm. Vì vậy, khi Toàn và Hải A đặt vấn đề, N đã gọi điện thoại cho H để bảo H đến cơ sở tắm khoáng của mình bán dâm cho khách. thì H đồng ý. Khoảng 05 phút sau, H đi xe mô tô biển kiểm soát 33M3-6446 đến thì N hướng dẫn cho H và Hải A vào phòng số 03 thuộc dãy nhà ngang nhìn từ ngoài vào để cả hai mua bán dâm, còn Toàn ngồi uống nước ở khu vực phòng chờ của cơ sở.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Hải A và H đang có hành vi quan hệ tình dục (mua bán dâm) thì Đội ĐTTH - Công an huyện Ba Vì kiểm tra hành chính. Thấy Đội ĐTTH - Công an huyện Ba Vì đến kiểm tra, N đã hô hoán cho gái bán dâm bỏ chạy, nên H đã cầm 01 chiếc khăn trong phòng rồi chạy ra phía sau nhà, Hải A mặc quần lót chạy ra ngoài sân thì bị Tổ công tác giữ lại. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính, thu giữ các vật chứng và đưa các đối tượng, người liên quan về trụ sở Công an huyện Ba Vì để tiếp tục làm việc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu “Love” (đã qua sử dụng bị xé rách).
 - 01 (một) bao cao su màu trắng đục (đã qua sử dụng).
 - 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ kích thước (35x34)cm (đã qua sử dụng).
 - 01 (một) váy ngắn bằng vải màu đen có khóa kéo dài 34cm, cạp rộng 32 cm, tại túi bên trái có số tiền 150.000 đồng (đã qua sử dụng).
 - 01 (một) quần lót màu đen chấm trắng hình tam giác có kích thước (31x24)cm (đã qua sử dụng).
 - 01 (một) áo lót màu đen (đã qua sử dụng).
 - 01 (một) túi da màu nâu kích thước (17x11)cm dạng hình hộp chữ nhật. Trên túi có ký hiệu chữ “V”. Bên trong túi có 02 chiếc bao cao su nhãn hiệu “Love” chưa qua sử dụng;
 - 01 tuýp keo Durex ky 50g Net (đã qua sử dụng).
- (Số vật chứng trên thu trong phòng số 03, nơi Nguyễn Hải A và Lê Thị H1 thực hiện hành vi mua bán dâm với nhau).

- 01 xe mô tô BKS: 33M3-6446, số khung: VTTWCH022TT107727, số máy: VTT1P52FMH107727 (đã qua sử dụng). Là phương tiện Lê Thị H1 sử dụng đi đến nhà Nguyễn Thị N để bán dâm cho khách, dừng tại sân cơ sở của Nguyễn Thị N.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max (đã qua sử dụng). Là chiếc điện thoại Nguyễn Thị N sử dụng để gọi Lê Thị H1 đến nhà N bán dâm. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là tài sản của anh Trần Văn H là chồng của Nguyễn Thị N. Ngày 09/10/2022, do điện thoại của N bị hỏng nên N đã mượn anh H chiếc điện thoại này để sử dụng, anh H không biết việc N sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với gái bán dâm Lê Thị H1.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 (đã qua sử dụng). Là chiếc điện thoại Lê Thị H1 sử dụng để liên lạc với Nguyễn Thị N.

- Tổng số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) là tiền Phùng Tiến Hữu T1 mang theo với mục đích để trả tiền mua dâm của Toàn và Hải A. Do chưa thanh toán nên Toàn đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT.

Số vật chứng trên, Viện kiểm sát ra quyết định chuyển đến Chi cục THADS huyện Ba Vì để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định: số tiền 150.000 đồng có trong túi bên trái chiếc váy của Lê Thị H1 là tài sản của H. Cơ quan CSĐT đã tiến hành trao trả lại cho H.

Đối với hành vi mua, bán dâm của Nguyễn Hải A và Lê Thị H1 không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, hành vi mua dâm của Nguyễn Hải A đã vi phạm Điều 24 và hành vi bán dâm của Lê Thị H1 đã vi phạm Điều 25 Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự.... Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hải A và Lê Thị H1 bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

Đối với Phùng Tiến Hữu T1, do chưa thực hiện được hành vi mua bán dâm nên Công an huyện Ba Vì không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và không đề cập xử lý trong vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 30 tháng 11 N 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017. Tại

phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “*Chứa mại dâm*”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/10/2022 đến ngày 18/10/2022. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: + Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu “Love” (đã qua sử dụng bị xé rách); 01 (một) bao cao su màu trắng đục (đã qua sử dụng); 02 bao cao su nhãn hiệu “Love” chưa qua sử dụng; 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ kích thước (35x34)cm (đã qua sử dụng); 01 (một) váy ngắn bằng vải màu đen có khóa kéo dài 34cm, cạp rộng 32 cm (đã qua sử dụng); 01 (một) quần lót màu đen chấm trắng hình tam giác có kích thước (31x24)cm (đã qua sử dụng); 01 (một) áo lót màu đen (đã qua sử dụng) và 01 tuýp keo Durex ky 50g Net (đã qua sử dụng). + Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) là tiền Phùng Tiến Hữu T1 mang theo với mục đích để trả tiền mua dâm của Toàn và Hải A. + Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 (đã qua sử dụng). Là chiếc điện thoại Lê Thị H1 sử dụng để liên lạc với Nguyễn Thị N. + Trả lại cho chị Lê Thị H1: 01 xe mô tô BKS: 33M3-6446, số khung: VTTWCH022TT107727, số máy: VTT1P52FMH107727 (đã qua sử dụng) và 01 (một) túi da màu nâu kích thước (17x11)cm dạng hình hộp chữ nhật. Trên túi có ký hiệu chữ “V”. + Trả lại cho anh Trần Văn H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max (đã qua sử dụng). Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định. Khoảng 13 giờ, ngày 09/10/2022, tại cơ sở tắm khoáng nóng biên hiệu “Hiên N” Thôn X, xã TM, huyện BV, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị N đã có hành vi bố trí cho Nguyễn Hải A, Phùng Tiến Hữu T1 mua dâm Lê Thị H1 để thu lời bất chính số tiền 700.000 đồng, khi Nguyễn Hải A, Lê Thị H1 đang có hành vi quan hệ tình dục thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Thị N đã phạm tội “*Chứa mại dâm*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 327 BLHS N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017. Do vậy việc truy tố bị cáo Nguyễn Thị N ra trước Tòa án để xét xử của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh lành mạnh, đạo đức, thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa dân tộc, danh dự, nhân phẩm của con người, là mầm mống lây truyền các bệnh xã hội khác, gây dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người thân của bị cáo có công với cách mạng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Qua phân tích vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy: mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh lành mạnh, đạo đức, thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn

hóa dân tộc, danh dự, nhân phẩm của con người, là mầm mống lây truyền các bệnh xã hội khác, gây dư luận xấu trong xã hội, do vậy cần thiết phải áp dụng Điều 38 BLHS N 2015, sửa đổi bổ sung N 2017, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”, tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng Nguyễn Hải A, Lê Thị H1 đã có hành vi mua bán dâm. Công an huyện Ba Vì đã xử lý bằng biện pháp hành chính là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Phùng Tiến Hữu T1, do chưa thực hiện được hành vi mua bán dâm nên Công an huyện Ba Vì không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và không đề cập xử lý trong vụ án là đúng nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với: 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu “Love” (đã qua sử dụng bị xé rách); 01 (một) bao cao su màu trắng đục (đã qua sử dụng); 02 bao cao su nhãn hiệu “Love” chưa qua sử dụng; 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ kích thước (35x34)cm (đã qua sử dụng); 01 (một) váy ngắn bằng vải màu đen có khóa kéo dài 34cm, cạp rộng 32 cm (đã qua sử dụng); 01 (một) quần lót màu đen chấm trắng hình tam giác có kích thước (31x24)cm (đã qua sử dụng); 01 (một) áo lót màu đen (đã qua sử dụng) và 01 tuýp keo Durex ky 50g Net (đã qua sử dụng). Là vật chứng của vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 700.000 đồng là tiền Phùng Tiến Hữu T1 mang theo với mục đích để trả tiền mua dâm của Toàn và Hải A nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 (đã qua sử dụng). Là chiếc điện thoại Lê Thị H1 sử dụng để liên lạc với Nguyễn Thị N để H bán dâm cho Nguyễn Hải A nên tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 xe mô tô BKS: 33M3-6446, số khung: VTTWCH022TT107727, số máy: VTT1P52FMH107727 (đã qua sử dụng) và 01 (một) túi da màu nâu kích thước (17x11)cm dạng hình hộp chữ nhật. Trên túi có ký hiệu chữ “V” và 01 chiếc điện thoại

di động nhãn hiệu Iphone 11 pro max (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra đã làm rõ, đây là tài sản của chị H1 và anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thị N nên trả lại cho chị H1 và anh H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “*Chứa mại dâm*”

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự N 2015, sửa đổi bổ sung N 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N: 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2022 đến ngày 18/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS N 2015, sửa đổi bổ sung N 2017. Điều 106 BLTTHS N 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vaath bên trong có 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu “Love” (đã qua sử dụng bị xé rách); 01 (một) bao cao su màu trắng đục đã qua sử dụng ; 01 (một) áo phông cộc tay màu đỏ đã cũ rách, kích thước (35x34)cm; 01(một) chiếc quần lót bằng vải màu đen chấm trắng hình tam giác có kích thước (31x24)cm, đã cũ rách; 01 (một) váy vải màu đen có khóa kéo dài 34cm, cạp rộng 32 cm, đã cũ rách; 01 (một) túi da màu nâu có kích thước (17x11) cm dạng hình hộp chữ nhật, trên túi có ký hiệu chữ “V”, túi đã cũ rách ; 01 (một) bao cao su nhãn hiệu ‘LoVe’ chưa qua sử dụng. 01 tuýp keo Durexky 50g Net đã qua sử dụng.

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng đồng đã cũ nát, điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số Imei, bên trong có 01 sim điện thoại.

- Trả lại cho chị Lê Thị H1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Weve anphal màu xanh đen đã cũ nát, BKS: 33M3-6446, xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa điện, không có yếm xe. Số khung: VTTWCH022TT107727. Xe đã cũ nên không kiểm tra

được số máy, xe không khởi động được nên không kiểm tra được chất lượng bên trong xe.

- Trả lại cho anh Trần Văn H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max màu hồng nhạt đã cũ nát, điện thoại không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei có 01 sim điện thoại đã cũ. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 01 N 2023 giữa Công an huyện BaVĩ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vĩ).*

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). *(Theo Lệnh thanh toán tiền mặt ngày 04/01/2023 của Agribank CN huyện Ba Vĩ Hà Tây I).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo về phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vĩ.
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phúc Thịnh

